TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **65/**2023/QĐST-HNGĐ	*Yên Định, ngày 25 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2023/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị A, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Ông Trịnh Văn N, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị A và ông Trịnh Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Bà Lê Thị A và ông Trịnh Văn N thống nhất thỏa thuận vợ chồng có 02 con chung là cháu Trịnh Văn M, sinh ngày 20/3/1993 và cháu Trịnh Thị H, sinh ngày 13/9/1994. Hiện nay các con đã trưởng thành và tự lập riêng,

nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Bà A và ông N thống nhất thỏa thuận: Tài sản chung và công nợ chung vợ chồng tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà A và ông N xin rút yêu cầu chia tài sản chung và công nợ chung.

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu chia tài sản chung và công nợ chung của bà A và ông N có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện về phần chia tài sản, công nợ chung.

- Về án phí: Bà Lê Thị A và ông Nguyễn Văn N thống nhất thỏa thuận: bà A chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* bà A đã nộp. Trả lại cho bà A 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu số AA/2021/0003743 ngày 13/02/2023 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

Trả lại cho bà Lê Thị A số tiền 6.500.000đ (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chia tài sản chung, theo biên lai thu số AA/2021/0003742 ngày 13/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- UBND xã H, Yên Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng